

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 8 - 2019

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 453/2019/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 484/2019/QĐXX-ST ngày 03/7/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Như H, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Số 14, Lâm Thành Mậu, khóm 5, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Khru Hồng K sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 236, Lý Thường Kiệt, khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Chị Tạ Như H trình bày: Chị và anh K chung sống vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau đúng theo quy định. Trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, cự cãi nhau nhiều lần, gia đình không hạnh phúc nay chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh K có một người con chung là Khuru Gia H, sinh ngày 26/6/2017. Hiện con chung đang sống chung với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H xác định không

Về nợ chung: Chị H xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về phân hôn nhân: Chị H và anh K kết hôn từ năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố C đúng theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp và được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do có phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên chị H và anh K không còn sống chung nhà. Chị H xác định mâu thuẫn của chị và anh K phát sinh ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh K. Riêng anh K không có văn bản hay ý kiến gì thể hiện quan điểm của anh K trước yêu cầu của chị H.

Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa Chị H và anh K đã mâu thuẫn là thực tế. Xét thấy hôn nhân của anh, chị đã mâu thuẫn kéo dài, cả Chị H và anh K đều không có hướng khắc phục, Tòa án đã tạo điều kiện để anh chị hòa giải đoàn tụ nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do nên không thể hàn gắn được mối quan hệ vợ chồng của anh chị. Xét mâu thuẫn vợ chồng anh chị ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có một người con chung là Khuru Gia H, sinh ngày 26/6/2017. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng. Anh K không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị H. Xét thấy yêu cầu của chị H không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp.

Người không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị H xác định không có.

[4] Về nợ chung: Chị H xác định không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Tạ Như H về việc xin ly hôn anh Khuru Hồng K

Về con chung: Giao cháu Khuru Gia H, sinh ngày 26/6/2017 (hiện đang sống với chị H) cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, không đặc ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, chị Tạ Như H phải nộp, ngày 22/5/2019, chị H có nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0000150 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu án phí.

Các trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- UBND phường 4, Tp. C;
- Chi cục THADS Tp C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Đã Ký

Đinh Cẩm Đào

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 09 tháng 10 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Huỳnh Phương Mai

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 751/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018, về việc xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị Ngọc Linh, sinh năm 1995

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Tâm, sinh năm 1987

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ các Điều 14, 15, 53 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Ngọc Linh và anh Nguyễn Hồng Tâm là vợ chồng.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Ngọc Linh phải nộp 300.000 đồng, ngày 24/8/2018 chị Linh có nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (lai thu số 0001245) tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 100%

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ngọc Diệp Hồ Huỳnh Phương Mai

Đinh Cẩm Đào

